

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Bùi Thu An	600001	6A1	05/02/2002	
2	Đặng Vũ Khánh An	600002	6A4	28/09/2002	
3	Ngô Thụy An	600003	6A4	11/09/2002	
4	Nguyễn Hữu An	600004	6A3	29/09/2002	
5	Nguyễn Minh An	600005	6A1	30/09/2002	
6	Nguyễn Thúy An	600006	6A2	05/12/2002	
7	Vũ Thị Thái An	600007	6A4	12/12/2002	
8	Đậu Duy Anh	600008	6A1	15/06/2002	
9	Đình Đức Anh	600009	6A4	18/03/2002	
10	Hồ Đức Anh	600010	6A1	22/05/2002	
11	Lã Phan Anh	600011	6A1	18/01/2002	
12	Mai Bảo Anh	600012	6A5	12/04/2002	
13	Ngô Phương Anh	600013	6A5	25/03/2002	
14	Nguyễn Duy Anh	600014	6A4	23/05/2002	
15	Nguyễn Đỗ Minh Anh	600015	6A2	28/12/2002	
16	Nguyễn Đức Anh	600016	6A2	04/04/2002	
17	Nguyễn Hoàng Anh	600017	6A4	02/11/2002	
18	Nguyễn Hoàng Anh	600018	6A4	21/07/2002	
19	Nguyễn Hoàng Đức Anh	600019	6A5	02/10/2002	
20	Nguyễn Minh Anh	600020	6A3	25/04/2002	
21	Nguyễn Minh Phương Anh	600021	6A1	07/03/2002	
22	Nguyễn Ngọc Anh	600022	6A4	09/05/2002	
23	Nguyễn Quốc Anh	600023	6A5	11/04/2002	
24					
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Phương Anh	600024	6A5	19/04/2002	
2	Nguyễn Trâm Anh	600025	6A5	17/07/2002	
3	Nguyễn Trần Diệu Anh	600026	6A3	03/09/2002	
4	Nguyễn Vân Anh	600027	6A3	18/07/2002	
5	Nguyễn Vũ Hà Anh	600028	6A2	28/08/2002	
6	Phạm Hà Anh	600029	6A3	13/06/2002	
7	Phạm Mai Hiếu Anh	600030	6A5	09/04/2002	
8	Lương Gia Bảo	600031	6A1	02/11/2002	
9	Đào Hữu Bách	600032	6A5	19/04/2002	
10	Ngô Xuân Bách	600033	6A4	19/06/2002	
11	Nguyễn Ngọc Bách	600034	6A1	25/01/2002	
12	Nguyễn Văn Bách	600035	6A2	12/07/2002	
13	Doãn Thị Như Bình	600036	6A5	10/02/2002	
14	Nguyễn Quế Châu	600037	6A5	23/05/2002	
15	Hà Linh Chi	600038	6A3	28/10/2002	
16	Phạm Linh Chi	600039	6A5	26/09/2002	
17	Vũ Linh Chi	600040	6A3	28/12/2002	
18	Nguyễn Hoàng Công	600041	6A1	20/09/2002	
19	Nguyễn Hùng Cường	600042	6A4	28/01/2002	
20	Vũ Thị Mỹ Dung	600043	6A1	05/08/2002	
21	Nguyễn Đức Duy	600044	6A1	28/10/2002	
22	Trần Đức Duy	600045	6A5	19/02/2002	
23	Lê Thùy Dương	600046	6A5	13/02/2002	
24					
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Chu Mạnh Đạt	600047	6A2	26/07/2002	
2	Đỗ Tuấn Đạt	600048	6A1	14/01/2002	
3	Đỗ Xuân Đạt	600049	6A1	24/02/2002	
4	Nguyễn Danh Đạt	600050	6A3	05/09/2002	
5	Nguyễn Thành Đạt	600051	6A2	24/05/2002	
6	Nguyễn Thành Đạt	600052	6A1	21/12/2002	
7	Ngô Hoàng Hải Đăng	600053	6A5	09/02/2002	
8	Nguyễn Phúc Nguyên Đăng	600054	6A3	06/04/2002	
9	Lê Đức	600055	6A1	30/11/2002	
10	Lê Minh Đức	600056	6A3	01/10/2002	
11	Nguyễn Anh Đức	600057	6A4	23/05/2002	
12	Phạm Hoàng Minh Đức	600058	6A3	05/11/2002	
13	Vũ Nhật Minh Đức	600059	6A2	16/02/2002	
14	Cao Huyền Hoàng Giang	600060	6A5	26/10/2002	
15	Cao Phan Thùy Giang	600061	6A1	14/10/2002	
16	Trần Hương Giang	600062	6A4	24/04/2002	
17	Trương Hương Giang	600063	6A1	22/12/2002	
18	Đình Thu Hà	600064	6A1	04/12/2002	
19	Nguyễn Cẩm Hà	600065	6A2	16/08/2002	
20	Nguyễn Thị Ngọc Hà	600066	6A2	22/09/2002	
21	Phạm Lê Hà	600067	6A1	23/01/2002	
22	Cao Hoàng Hải	600068	6A3	22/03/2002	
23	Nguyễn Vũ Hải	600069	6A2	23/08/2002	
24					
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Trần Hoàng Hải	600070	6A3	10/05/2002	
2	Đỗ Hồng Hạnh	600071	6A3	12/08/2002	
3	Ngô Thanh Hằng	600072	6A5	06/05/2002	
4	Nguyễn Minh Hằng	600073	6A4	10/02/2002	
5	Lê Thị Hiên	600074	6A5	19/09/2002	
6	Nguyễn Thu Hiền	600075	6A5	10/03/2002	
7	Nguyễn Vũ Thu Hiền	600076	6A4	13/01/2002	
8	Nguyễn Quý Hiền	600077	6A3	08/01/2002	
9	Lê Duy Hiếu	600078	6A1	27/08/2002	
10	Nguyễn Đức Hiếu	600079	6A3	05/11/2002	
11	Nguyễn Minh Hiếu	600080	6A5	16/05/2002	
12	Vũ Minh Hiếu	600081	6A3	10/06/2002	
13	Phạm Xuân Hiệu	600082	6A4	16/12/2002	
14	Đỗ Thu Hoài	600083	6A3	23/01/2002	
15	Dương Việt Hoàng	600084	6A1	14/03/2002	
16	Lê Huy Hoàng	600085	6A5	29/09/2002	
17	Mai Minh Hoàng	600086	6A4	14/05/2002	
18	Phạm Nam Hoàng	600087	6A2	20/02/2002	
19	Võ Trọng Huy Hoàng	600088	6A5	25/10/2002	
20	Trần Khánh Hòa	600089	6A5	03/01/2002	
21	Chu Anh Huy	600090	6A2	13/09/2002	
22	Đàm Quang Huy	600091	6A2	09/04/2002	
23	Đoàn Quang Huy	600092	6A2	05/09/2002	
24					
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Trần Khánh Huyền	600093	6A2	03/01/2002	
2	Hoàng Bảo Lan Hương	600094	6A3	17/02/2002	
3	Đỗ Thị Lan Khanh	600095	6A4	04/02/2002	
4	Đinh Minh Khánh	600096	6A1	09/11/2002	
5	Nguyễn Hưng Khánh	600097	6A1	31/03/2002	
6	Kiều Trung Kiên	600098	6A1	31/10/2002	
7	Đào Bá Kỳ	600099	6A1	06/01/2002	
8	Nguyễn Cao Kỳ	600100	6A2	17/12/2002	
9	Trần Nguyễn Hoàng Lan	600101	6A4	07/12/2002	
10	Cao Thượng Lâm	600102	6A3	21/12/2002	
11	Nguyễn Bá Sỹ Lân	600103	6A2	09/03/2002	
12	Kiều Thị Ánh Lệ	600104	6A3	28/03/2002	
13	Bùi Lê Thảo Linh	600105	6A5	28/10/2002	
14	Chu Khánh Linh	600106	6A3	02/06/2002	
15	Chu Ngọc Thùy Linh	600107	6A3	18/01/2002	
16	Đinh Diệu Linh	600108	6A4	25/08/2002	
17	Đỗ Thùy Linh	600109	6A3	13/08/2002	
18	Lưu Khánh Linh	600110	6A3	12/10/2002	
19	Nguyễn Giang Linh	600111	6A2	20/08/2002	
20	Nguyễn Phương Linh	600112	6A3	03/08/2002	
21	Nguyễn Phương Linh	600113	6A4	22/01/2002	
22	Nguyễn Tăng Linh	600114	6A2	06/03/2002	
23	Nguyễn Vũ Thùy Linh	600115	6A3	21/09/2002	
24					
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Phạm Khánh Linh	600116	6A2	27/03/2002	
2	Tăng Thị Phương Linh	600117	6A4	12/11/2002	
3	Tô Phương Linh	600118	6A1	20/02/2002	
4	Trần Khánh Linh	600119	6A5	03/05/2002	
5	Vũ Phương Linh	600120	6A4	17/01/2002	
6	Chu Đức Long	600121	6A4	14/06/2002	
7	Đào Thị Hương Ly	600122	6A3	27/03/2002	
8	Lê Hoàng Thanh Mai	600123	6A3	22/07/2002	
9	Lê Thanh Mai	600124	6A1	26/04/2002	
10	Trần Hiền Mai	600125	6A4	22/01/2002	
11	Nguyễn Văn Mạnh	600126	6A5	15/03/2002	
12	Chu Tuấn Minh	600127	6A1	09/11/2002	
13	Đình Quang Minh	600128	6A3	27/12/2002	
14	Lê Vũ Nguyệt Minh	600129	6A4	12/11/2002	
15	Nguyễn Thị Hồng Minh	600130	6A4	18/10/2002	
16	Nguyễn Tống Minh	600131	6A2	06/02/2002	
17	Nguyễn Viết Hoàng Minh	600132	6A2	04/10/2002	
18	Phạm Ngọc Minh	600133	6A5	12/05/2002	
19	Phạm Ngọc Minh	600134	6A5	30/04/2002	
20	Trần Ngọc Minh	600135	6A4	18/11/2002	
21	Trần Quang Minh	600136	6A2	23/09/2002	
22	Trương Đắc Minh	600137	6A4	08/10/2002	
23	Trương Mai Bình Minh	600138	6A4	09/09/2002	
24					
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Lê Thị Trà My	600139	6A3	21/10/2002	
2	Nguyễn Trà My	600140	6A1	29/11/2002	
3	Nguyễn Hoàng Nam	600141	6A5	04/02/2002	
4	Vũ Hạnh Ngân	600142	6A5	17/02/2002	
5	Vũ Hoàng Ngân	600143	6A5	31/01/2002	
6	Hoàng Nguyễn Minh Ngọc	600144	6A4	24/10/2002	
7	Khuất Nguyên Ngọc	600145	6A3	24/11/2002	
8	Nguyễn Khánh Ngọc	600146	6A4	04/10/2002	
9	Nguyễn Khánh Ngọc	600147	6A1	28/09/2002	
10	Nguyễn Minh Ngọc	600148	6A3	17/11/2002	
11	Phạm Như Ngọc	600149	6A1	13/12/2002	
12	Thái Đâu Thảo Ngọc	600150	6A3	21/07/2002	
13	Đâu Thảo Nguyên	600151	6A5	06/01/2002	
14	Hoàng Ý Nhi	600152	6A1	23/11/2002	
15	Nguyễn Cẩm Nhung	600153	6A1	19/01/2002	
16	Nguyễn Huyền Nhung	600154	6A2	18/07/2002	
17	Vũ Hồng Nhung	600155	6A3	31/03/2002	
18	Nguyễn Quốc Phong	600156	6A4	22/10/2002	
19	Phạm Nguyễn Đức Phú	600157	6A5	11/10/2002	
20	Hà Minh Phương	600158	6A1	04/10/2002	
21	Hoàng Trần Thu Phương	600159	6A2	09/12/2002	
22	Lê Hà Phương	600160	6A4	06/02/2002	
23	Phan Hà Mỹ Phương	600161	6A5	14/08/2002	
24					
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Trần Nhật Phương	600162	6A1	06/08/2002	
2	Trần Xuân Quang	600163	6A1	07/09/2002	
3	Đỗ Đức Quân	600164	6A3	24/02/2002	
4	Nguyễn Diễm Quỳnh	600165	6A4	24/04/2002	
5	Đào Anh Sơn	600166	6A1	03/08/2002	
6	Lê Minh Sơn	600167	6A2	17/03/2002	
7	Trần Hoàng Sơn	600168	6A2	08/05/2002	
8	Lê Hồng Chí Tài	600169	6A1	23/03/2002	
9	Bùi Đăng Thành	600170	6A3	23/11/2002	
10	Nguyễn Đình Tuấn Thành	600171	6A2	30/10/2002	
11	Lê Thu Thảo	600172	6A2	02/02/2002	
12	Lưu Hương Thảo	600173	6A1	06/02/2002	
13	Nguyễn Phương Thảo	600174	6A1	30/08/2002	
14	Trần Phương Thảo	600175	6A4	29/09/2002	
15	Trần Thị Phương Thảo	600176	6A5	27/10/2002	
16	Nguyễn Xuân Thái	600177	6A2	30/05/2002	
17	Trần Lê Anh Thái	600178	6A4	07/04/2002	
18	Lăng Xuân Thắng	600179	6A1	20/09/2002	
19	Vương Đức Thắng	600180	6A2	13/10/2002	
20	Lê Phương Thùy	600181	6A2	09/02/2002	
21	Trần Bích Thủy	600182	6A2	08/07/2002	
22	Đặng Thủy Tiên	600183	6A2	23/12/2002	
23	Đinh Thị Quỳnh Trang	600184	6A4	01/07/2002	
24					
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Lớp	Ngày sinh	Ghi chú
1	Đỗ Quỳnh Trang	600185	6A5	06/10/2002	
2	Nguyễn Hà Trang	600186	6A1	16/01/2002	
3	Nguyễn Thị Hà Trang	600187	6A4	17/02/2002	
4	Nguyễn Thùy Trang	600188	6A2	09/03/2002	
5	Nguyễn Thùy Trang	600189	6A1	10/03/2002	
6	Bùi Trần Chí Trung	600190	6A5	31/01/2002	
7	Hoàng Thanh Trúc	600191	6A1	31/03/2002	
8	Ngô Việt Trường	600192	6A5	26/12/2002	
9	Đỗ Minh Tuấn	600193	6A3	06/08/2002	
10	Nguyễn Anh Tú	600194	6A4	03/10/2002	
11	Trịnh Tuấn Tú	600195	6A3	13/02/2002	
12	Ngô Vũ Khánh Uyên	600196	6A2	21/10/2002	
13	Trần Lê Vân	600197	6A2	25/08/2002	
14	Đỗ Bảo Vi	600198	6A4	27/06/2002	
15	Nguyễn Khánh Vi	600199	6A1	24/06/2002	
16	Hoàng Quốc Việt	600200	6A1	27/08/2002	
17	Lê Huy Việt	600201	6A5	16/06/2002	
18	Phạm Minh Vũ	600202	6A2	02/04/2002	
19	Tạ Văn Anh Vũ	600203	6A3	11/06/2002	
20	Trần Hoàng Vũ	600204	6A5	28/06/2002	
21	Trần Nhật Vy	600205	6A4	16/05/2002	
22	Lý Tuệ Xuân	600206	6A2	25/04/2002	
23					
24					
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					